

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HÀ NAM**

Số: /CTHNA-TTHT
V/v xác định các khoản thu nhập
chịu thuế TNCN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nam, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Gentherm Việt Nam

Mã số thuế: 0700703840

Địa chỉ: KCN Đồng Văn II, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Ngày 22/03/2023, Cục Thuế tỉnh Hà Nam nhận được văn bản số 21032023/GTVN-HR ngày 21/03/2023 của Công ty TNHH Gentherm Việt Nam (gọi tắt là Công ty), mã số thuế 0700703840 về việc hướng dẫn xác định các khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân (TNCN), Cục Thuế tỉnh Hà Nam có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân, hướng dẫn khấu trừ thuế TNCN từ tiền lương tiền công:

+ Tại Điều 2 (đã được sửa đổi bởi khoản 3 Điều 11 Thông tư 92/2015/TT-BTC) quy định:

“Điều 2. Các khoản thu nhập chịu thuế

...

2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.

...

đ) Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức:

...

đ.2) Khoản tiền do người sử dụng lao động mua bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm; mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện hoặc đóng góp Quỹ hưu trí tự nguyện cho người lao động.

Trường hợp người sử dụng lao động mua cho người lao động sản phẩm bảo hiểm không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm (kể cả trường hợp mua bảo hiểm của các doanh nghiệp bảo hiểm không thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam được phép bán bảo hiểm tại Việt Nam) thì khoản tiền phí mua sản phẩm bảo hiểm này không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động. Bảo hiểm không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm gồm các sản phẩm bảo hiểm như: bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tử kỳ (không bao gồm sản phẩm bảo hiểm tử kỳ có hoàn phí), ... mà người tham gia bảo hiểm không nhận được tiền phí tích lũy từ việc tham gia bảo hiểm, ngoài khoản tiền bảo hiểm hoặc bồi thường theo thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm do doanh nghiệp bảo hiểm trả.”

...

đ.7) Các khoản lợi ích khác.

Các khoản lợi ích khác mà người sử dụng lao động chi cho người lao động như: chi trong các ngày nghỉ, lễ; thuê các dịch vụ tư vấn, thuê khai thuế cho đích danh một hoặc một nhóm cá nhân; chi cho người giúp việc gia đình như lái xe, người nấu ăn, người làm các công việc khác trong gia đình theo hợp đồng...”

6. Thu nhập từ trúng thưởng

Thu nhập từ trúng thưởng là các khoản tiền hoặc hiện vật mà cá nhân nhận được dưới các hình thức sau đây:

...

đ) Trúng thưởng trong các trò chơi, cuộc thi có thưởng và các hình thức trúng thưởng khác do các tổ chức kinh tế, cơ quan hành chính, sự nghiệp, các đoàn thể và các tổ chức, cá nhân khác tổ chức.”

...

10. Thu nhập từ nhận quà tặng

Thu nhập từ nhận quà tặng là khoản thu nhập của cá nhân nhận được từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, cụ thể như sau:

a) Đối với nhận quà tặng là chứng khoán bao gồm: cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu, tín phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định của Luật Chứng khoán; cổ phần của các cá nhân trong công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

b) Đối với nhận quà tặng là phần vốn trong các tổ chức kinh tế, cơ sở kinh doanh bao gồm: vốn trong công ty trách nhiệm hữu hạn, hợp tác xã, công ty hợp danh, hợp đồng hợp tác kinh doanh, vốn trong doanh nghiệp tư nhân, cơ sở kinh doanh của cá nhân, vốn trong các hiệp hội, quỹ được phép thành lập theo quy định của pháp luật hoặc toàn bộ cơ sở kinh doanh nếu là doanh nghiệp tư nhân, cơ sở kinh doanh của cá nhân.

c) Đối với nhận quà tặng là bất động sản bao gồm: quyền sử dụng đất; quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất; quyền sở hữu nhà, kể cả nhà ở hình thành trong tương lai; kết cấu hạ tầng và các công trình xây dựng gắn liền với

đất, kể cả công trình xây dựng hình thành trong tương lai; quyền thuê đất; quyền thuê mặt nước; các khoản thu nhập khác nhận được từ thừa kế là bất động sản dưới mọi hình thức; trừ thu nhập từ quà tặng là bất động sản hướng dẫn tại điểm d, khoản 1, Điều 3 Thông tư này.

d) Đối với nhận quà tặng là các tài sản khác phải đăng ký quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng với cơ quan quản lý Nhà nước như: ô tô; xe gắn máy, xe mô tô; tàu thủy, kể cả sà lan, ca nô, tàu kéo, tàu đẩy; thuyền, kể cả du thuyền; tàu bay; súng săn, súng thể thao.”

+ Tại Điều 15 quy định về căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ trúng thưởng

“Điều 15. Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ trúng thưởng

Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ trúng thưởng là thu nhập tính thuế và thuế suất.

1. Thu nhập tính thuế

Thu nhập tính thuế từ trúng thưởng là phần giá trị giải thưởng vượt trên 10 triệu đồng mà người nộp thuế nhận được theo từng lần trúng thưởng không phụ thuộc vào số lần nhận tiền thưởng.

...

Thu nhập tính thuế đối với một số trò chơi có thưởng, cụ thể như sau:

...

d) Đối với trúng thưởng từ các trò chơi, cuộc thi có thưởng được tính theo từng lần lĩnh thưởng. Giá trị tiền thưởng bằng toàn bộ số tiền thưởng vượt trên 10 triệu đồng mà người chơi nhận được chưa trừ bất cứ một khoản chi phí nào.”

+ Tại Điều 16 quy định về căn cứ tính thuế từ thừa kế, quà tặng:

“Điều 16. Căn cứ tính thuế từ thừa kế, quà tặng

Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ thừa kế, quà tặng là thu nhập tính thuế và thuế suất.

1. Thu nhập tính thuế

Thu nhập tính thuế từ nhận thừa kế, quà tặng là phần giá trị tài sản nhận thừa kế, quà tặng vượt trên 10 triệu đồng mỗi lần nhận. Giá trị tài sản nhận thừa kế, quà tặng được xác định đối với từng trường hợp, cụ thể như sau: ...”

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục Thuế tỉnh Hà Nam có ý kiến như sau:

1. Đối với vương mắc 1

Về nguyên tắc: Thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm cả các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức.

Trường hợp cá nhân người lao động được Công ty tặng quà bằng hiện vật mà các hiện vật này phải đăng ký quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng theo khoản 10 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC thì khoản thu nhập này được xác định là thu nhập chịu thuế TNCN từ nhận quà tặng.

Trường hợp cá nhân người lao động được Công ty tặng quà bằng hiện vật mà các hiện vật này không phải đăng ký quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng theo khoản 10 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC thì khoản thu nhập này không được xác định là thu nhập chịu thuế TNCN từ nhận quà tặng.

Trường hợp Công ty tổ chức các cuộc thi cho người lao động, nếu phần giá trị giải thưởng dưới 10 triệu đồng mà người lao động nhận được (theo từng lần trúng thưởng không phụ thuộc vào số lần nhận tiền thưởng) thì không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN từ trúng thưởng.

2. Đối với vướng mắc 2

Trường hợp Công ty phát sinh các khoản chi cho người lao động, mà các khoản chi này được trích từ Quỹ Công đoàn, đáp ứng các nhiệm vụ quy định tại Luật Công đoàn số 12/2012/QH13 của Quốc hội thì người lao động khi nhận được các khoản chi này không phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công.

3. Đối với vướng mắc 3

Trường hợp Công ty là người sử dụng lao động mua cho người lao động sản phẩm bảo hiểm không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm thì khoản tiền phí mua sản phẩm bảo hiểm này không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động.

Trường hợp Công ty mua cho người thân của người lao động sản phẩm bảo hiểm không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm thì khoản tiền phí mua sản phẩm bảo hiểm này tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động.

Đề nghị Công ty căn cứ vào các quy định pháp luật nêu trên, đối chiếu với tình hình thực tế tại đơn vị để thực hiện đúng quy định. Nếu có vướng mắc, Công ty liên hệ Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế (0226.3851.553); Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1 (0226.3851.545).

Cục Thuế tỉnh Hà Nam trả lời để Công ty TNHH Gentherm Việt Nam được biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- PCT Nguyễn Quang Hệ;
- Phòng TTKT1; HKDCN;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Quang Hệ